

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 134/2018/TLST/HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Đỗ Thị Ngọc L, sinh năm 1983

- *Bị đơn*: Ông Điều L, sinh năm 1979

Cùng địa chỉ: Thôn 4, xã Đ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Đỗ Thị Ngọc L, sinh năm 1983

- *Bị đơn*: Ông Điều L, sinh năm 1979

Cùng địa chỉ: Thôn 4, xã Đ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) *Về con chung*: Bà L, ông L thống nhất giao con chung là cháu Điều Thị N, sinh ngày 09/10/2005 và cháu Điều Thị Ngọc T, sinh ngày 07/4/2008 cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Điều L, sinh ngày 06/11/2003 cho ông L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con chung trưởng thành đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà L, ông L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

b) *Về tài sản chung và nợ chung*: Bà L, ông L không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c) *Về án phí Hôn nhân sơ thẩm*: là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng bà L tự nguyện nộp, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0018372 ngày 04 tháng 7 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước, trả lại cho bà Lan 150.000 đồng tiền án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

(Đã ký)

Võ Chất

